

Số: .../TB-CTHADS

Đồng Tháp, ngày 20 tháng 5 năm 2021

**THÔNG BÁO**  
**Về việc lựa chọn tổ chức bán đấu giá tài sản**

Căn cứ khoản 2 Điều 101 Luật Thi hành án dân sự số 26/2008/QH12 ngày 14/11/2008 của Quốc Hội đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật Thi hành án dân sự số 64/2014/QH13;

Căn cứ Điều 56 Luật Bán đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016 của Quốc Hội;

Căn cứ Quyết định số 139/QĐST-KDTM ngày 16 tháng 9 năm 2019 của Tòa án nhân dân quận 1, thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định thi hành án số 815/QĐ-CCTHADS ngày 27 tháng 02 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp;

Căn cứ Quyết định thi hành án số 988/QĐ-CCTHADS ngày 04 tháng 05 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp;

Căn cứ Quyết định số 01/QĐ-CTHADS và Quyết định số 02/QĐ-CTHADS ngày 29 tháng 9 năm 2020 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp về việc rút hồ sơ thi hành án.

Căn cứ quyết định cưỡng chế thi hành án số 23/QĐ-CCTHADS ngày 23 tháng 7 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ Thông báo số 185/TB-CTHADS ngày 14 tháng 5 năm 2021 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp;

Hết thời gian thông báo về việc lựa chọn tổ chức bán đấu giá, sau khi xem xét hồ sơ năng lực của các tổ chức bán đấu giá đã nộp tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp;

Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp thông báo về việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản để ký hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản như sau:

**1. Thông tin về tài sản đấu giá:**

- Quyền thuê đất diện tích 92.600 m<sup>2</sup>, thuộc thửa số 25, tờ bản đồ số 02, mục đích đất nuôi trồng thủy sản, tọa lạc tại xã Tân Hòa, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp.

- Công trình xây dựng đã qua sử dụng

1/ Văn phòng làm việc: diện tích 31,8m<sup>2</sup>. Kết cấu: khung cột BTCT, nền lát gạch men, tường sơn nước, cửa đi sắt kéo, cửa sổ khung nhôm kính, mái lợp tole,





trần tole. Xây dựng năm 2020, nhà cũ, tường và trần nhà một số chỗ bị nứt, bong tróc sơn.

2/ Nhà kho (Kho thuốc, hóa chất, vôi, muối): diện tích 38,4m<sup>2</sup>, kết cấu nền BTCT đá 1x2, tường quét vôi, mái lợp tole, cửa tole tự chế. Xây dựng năm 2010.

3/ Nhà kho thức ăn: diện tích 579,5m<sup>2</sup>. Kết cấu: khung, cột sắt hình, nền BTCT, vách tole, kèo xà gồ thép, mái lợp tole, cửa sắt cuốn. Xây dựng năm 2010

4/ Nhà ăn: diện tích 66m<sup>2</sup>. Kết cấu khung BTCT nền lát gạch men, tường sơn nước, cửa đi và cửa sổ khung sắt kính, mái lợp tole, trần tole. Xây dựng năm 2010

5/ Nhà kho (Kho vật tư, cơ khí, ...): diện tích 26,1m<sup>2</sup>. Kết cấu: nền BTCT đá 1x2, tường quét vôi, mái lợp tole, cửa tole tự chế. Xây dựng năm 2010

6/ Nhà nghỉ: diện tích 35m<sup>2</sup>. Kết cấu khung, cột BTCT nền lát gạch men, tường sơn nước, cửa đi và cửa sổ khung nhôm kính, mái lợp tole, trần nhựa. Xây dựng năm 2010.

7/ Nhà che Trạm bơm: diện tích 45m<sup>2</sup>. Kết cấu Cột BTCT đúc sẵn, nền BT, vách tole, mái lợp tole. Xây dựng năm 2010.

8/ Nhà tạm (Cấp VP làm việc): diện tích 19,2m<sup>2</sup>. Kết cấu khung, cột gỗ tạp, nền trát xi măng, mái lợp tole. Xây dựng năm 2010.

9/ Công bơm nước: diện tích 664,8m<sup>2</sup>. Kết cấu: nền BTCT, thành xây gạch, trát xi măng 02 mặt. Xây dựng năm 2010.

10/ Hàng rào lưới B40: diện tích 2.388,6m<sup>2</sup>. Kết cấu: hàng rào trụ đá gắn lưới B40. Xây dựng năm 2010.

11/ Công cấp và Công xả nước: khối lượng (17 x 1,5 x 1,7)m x 18, số lượng 18 công. Kết cấu: Đáy BTCT, thành xây gạch dày 200, trát xi măng 1 mặt, nắp đậy BT. Xây dựng năm 2010.

12/ Đường bê tông: diện tích 1.706m<sup>2</sup>. Kết cấu đường lát dal xi măng. Xây dựng năm 2010.

- Máy móc thiết bị đã qua sử dụng: Trạm biến áp 3 pha gồm có Bình biến áp Thibidi 100KvA, 01 bình biến áp Thiên Sơn 200KvA, công suất 300kvA. Trụ điện BTLT dài 12m và 10,5m. Lắp đặt 2010.

- Chi phí đắp, đào đất và cừ tràm gia cố

1/ Khối lượng đất đào, đắp ao 01, 02, 03, 06, 07, 08, 09, 11, 12: 246.773,79m<sup>3</sup>.

2/ Khối lượng đất đào, đắp ao 05: 1.850,40m<sup>3</sup>.

3/ Cừ tràm 4,5m, ngọn 4,2 – 4,8cm ao 01 đến ao 12 (trừ ao 05): 116.224 cây.

4/ Cừ tràm 4,5m, ngọn 4,2 – 4,8cm ao trừ ao 05: 9.184 cây.

- Cây trồng trên đất

+ Mít loại C: 313 cây.

+ Mít loại A: 14 cây.

+ Xoài loại A: 06 cây.

+ Dừa loại C: 35 cây.

+ Chanh loại A: 02 cây.

+ Cam loại B: 10 cây.

+ Cà na loại B: 01 cây.

Giá khởi điểm tài sản trên là: 16.048.281.000đ (Mười sáu tỷ, không trăm bốn mươi tám triệu, hai trăm tám mươi một nghìn đồng).

**2. Tổ chức đấu giá được chọn:** Công ty đấu giá hợp danh Tây Đô Đồng Tháp.

- **Địa chỉ:** Số 382, đường Nguyễn Thị Minh Khai, phường 1, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. Số điện thoại: 02773.898668.

Vậy, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp thông báo để người được thi hành án, người phải thi hành án và tổ chức đấu giá được biết./.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Công ty đấu giá hợp danh Tây Đô Đồng Tháp;
- Công thông tin quốc gia về đấu giá tài sản;
- Công thông tin điện tử của Tổng cục THADS;
- Trang thông tin Cục THADS tỉnh Đồng Tháp;
- Lưu VT, HSTHA.

**CHẤP HÀNH VIÊN**  
**Mai Thị Thu Cúc**

